

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HNGĐ – ST
Ngày 27 - 8 - 2019
V/v Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Danh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Thanh Minh.
2. Bà Trương Thị Hương Nghĩa.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Tuấn Mạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên toà:
Ông Phó Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 63/2019/TLST – HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2019 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Q, sinh năm 1975

Địa chỉ cư trú: Thôn B, xã H, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

2. Bị đơn: Ông Lại Văn C, sinh năm 1974

Địa chỉ cư trú: Thôn B, xã H, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 3 năm 2019 và quá trình xét xử, nguyên đơn Bùi Thị Q trình bày:

Về hôn nhân: Bà và bị đơn Lại Văn C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã H, huyện Tam Đảo cũ nay là xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đăng ký và cấp giấy chứng nhận ngày 09 tháng 8 năm 1993. Sau khi kết hôn bà về chung sống cùng gia đình ông C ở thôn B, xã H, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Vợ chồng bà sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2005 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, thỉnh thoảng xảy ra va chạm, xô sát với nhau. Từ năm 2012 thì mâu thuẫn vợ chồng càng trầm trọng, hai bên thường xuyên xảy ra cãi

nhau và ông C nhiều lần đánh bà. Nguyên nhân là do ông C thay đổi tính nết, chơi bời, hay uống rượu say và bà nghi ngờ ông C có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác nên về nhà hắt hủi bà. Đến năm 2015 thì mâu thuẫn vợ chồng rất trầm trọng nên bà bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống và hai bên không còn quan tâm, chăm sóc đến nhau. Bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2015 nên xin được ly hôn với ông C để tạo lập cuộc sống mới.

Về con chung: Bà và ông C có 03 con chung là cháu Lại Văn M, sinh năm 1995; cháu Lại Tiến T, sinh năm 1998 và cháu Lại Văn H, sinh ngày 19 tháng 11 năm 2005. Cháu M và cháu T đã trưởng thành có khả năng lao động nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết; đối với cháu Lại Văn H ly hôn bà xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu và không yêu cầu ông C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Bà Q không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Lại Văn C tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại bản tự khai ngày 16 tháng 5 năm 2019 thừa nhận lời trình bày của nguyên đơn về việc kết hôn, thời gian chung sống, mâu thuẫn của vợ chồng và con chung là đúng. Ông cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được hai bên đã sống ly thân từ năm 2015 nên đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Q.

Về con chung: Bị đơn đồng ý để nguyên đơn được trực tiếp nuôi con chung là cháu Lại Văn H, sinh ngày 19 tháng 11 năm 2005 khi ly hôn.

Về tài sản: Ông C không đề nghị Tòa án giải quyết.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của người tiến hành tố tụng và của người tham gia tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định; người tham gia tố tụng là bà Q chấp hành đúng các quy định của pháp luật, ông C đã được tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Bùi Thị Q được ly hôn ông Lại Văn C. Giao con chung là cháu Lại Văn H, sinh ngày 19 tháng 11 năm 2005 cho bà Bùi Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng; ông C không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Do các đương sự không yêu cầu nên không xem xét về việc chia tài sản trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Do ông Lại Văn C cố tình vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hoà giải để vợ chồng đoàn tụ được. Sau khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử bị đơn ông Lại Văn C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án xét xử vắng mặt ông theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về Hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn Bùi Thị Q với bị đơn Lại Văn C là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Các đương sự đều

xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, hai bên không còn thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ, quan tâm đến nhau, không cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc theo quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và đã sống ly thân từ năm 2015. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận cho ly hôn giữa nguyên đơn và bị đơn để mỗi bên được tạo lập cuộc sống mới theo yêu cầu của các đương sự và đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[3] Về con chung: Căn cứ vào lời khai của các đương sự, giấy khai sinh của các cháu do bà Q giao nộp tại Tòa án và quá trình xác minh tại địa phương thì vợ chồng bà Q và ông C có 03 con chung là cháu Lại Văn M, sinh năm 1995; cháu Lại Tiến T, sinh năm 1998 và cháu Lại Văn H, sinh ngày 19 tháng 11 năm 2005. Do cháu M và cháu T đã trên 18 tuổi, có khả năng lao động nên các đương sự không yêu cầu tòa án xem xét là phù hợp. Tòa án tiến hành lấy lời khai của cháu H thì nguyện vọng của cháu là mong muốn được ở với mẹ, nguyện vọng này cũng phù hợp với nguyện vọng của bà Q và ông C. Thấy rằng, bà Q có đủ điều kiện để nuôi cháu H nên giao cho bà được trực tiếp nuôi dưỡng cháu khi ly hôn theo nguyện vọng của các bên. Do bà Q không yêu cầu ông C phải cấp dưỡng nuôi con chung nên tòa không xét.

[4] Về tài sản: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn, nếu các đương sự có đề nghị về tài sản thì Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Bùi Thị Q phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Bùi Thị Q và ông Lại Văn C.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Lại Văn H, sinh ngày 19 tháng 11 năm 2005 cho bà Bùi Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lại Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Về án phí: Bà Bùi Thị Q phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0003352 ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên; bà Q đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Danh